

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/HS-PT

Ngày: 19-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Bình;

Bà Nguyễn Thị An Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 03 năm 2023. Đối với các bị cáo: Nguyễn Thị Hà X, Trương Bích L.

Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Hà X, Trương Bích L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Hà X, sinh năm 1989; nơi sinh: Tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ô 2/11A, khu phố R, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Kim D; chồng: Phạm Đức V; con: Có 02 người, người lớn sinh năm 2018, người nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23-11-2022 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Bích L, sinh năm 1981; nơi sinh: Tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; nơi cư trú hiện nay: Khu phố S, phường A, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn É và bà Nguyễn Thị X; chồng: Nguyễn Hùng B; con:

Có 02 người, người lớn sinh năm 2002, người nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11-10-2022 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 25 phút, ngày 14-6-2022, Công an Đoàn Khu công nghiệp Tr tiến hành kiểm tra hành chính Trương Bích L là công nhân Công ty trách nhiệm hữu hạn Công cụ X, đang tạm trú tại khu lưu trú công nhân khu chế xuất và công nghiệp L thuộc Khu phố S, phường A, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh, phát hiện L có hành vi bán số đề cho những người khác trong công ty. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tr giải quyết theo thẩm quyền.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 11-6-2022, Nguyễn Thị Hà X gọi điện thoại rủ Trương Bích L tổ chức bán số đề cho người khác rồi chuyển qua tin nhắn mạng xã hội Zalo cho X để hưởng tiền huê hồng 20% trên tổng số tiền thu được từ người mua số đề thì L đồng ý.

Với hình thức trên, ngày 13-6-2022, L bán số đề cho Nguyễn Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Cẩm Gi và H Chép N với tổng số tiền đánh bạc đối với đài miền Nam (Thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau, Đồng Tháp) là 3.636.000 đồng, đài miền Bắc là 1.620.000 đồng; sau đó L chuyển toàn bộ số đề, số tiền của những người tham gia chơi cho X. Kết quả, H trúng số đề đài Cà Mau được số tiền 2.100.000 đồng; H và Gi trúng số đề đài miền Bắc với tổng số tiền 1.750.000 đồng. Ngoài ra, trong cùng ngày L còn trực tiếp mua số đề của X đài miền Nam với số tiền 2.080.000 đồng, đài miền Bắc số tiền 1.458.000 đồng, kết quả L thua. Tổng số tiền đánh bạc đài miền Nam là 7.816.000 đồng, đài miền Bắc là 4.828.000 đồng.

Ngày 14-6-2022, L bán số đề đài miền Nam cho H, Gi với tổng số tiền là 2.880.000 đồng, sau đó L chuyển lại cho X, chưa có kết quả xổ số thì bị Công an kiểm tra phát hiện.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSTrB, ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tr đã truy tố Nguyễn Thị Hà X và Trương Bích L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh, tuyên xử:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hà X 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54,

Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Bích L 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, các bị cáo Nguyễn Thị Hà X, Trương Bích L có đơn kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Hà X, Trương Bích L giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo X ở mức thấp nhất của khung hình phạt . Bị cáo L dưới mức của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp được tình tiết mới chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Hình sự. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo X trình bày tranh luận: Bị cáo phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo L trình bày tranh luận: Bị cáo phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, nên mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06-3-2023 các bị cáo Nguyễn Thị Hà X, Trương Bích L có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của các bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo

xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh:

Vào lúc 14 giờ 25 phút, ngày 14-6-2022, Công an Đoàn Khu công nghiệp Tr tiến hành kiểm tra hành chính Trương Bích L là công nhân Công ty trách nhiệm hữu hạn Công cụ X, đang tạm trú tại khu lưu trú công nhân khu chế xuất và công nghiệp L thuộc Khu phố S, phường A, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh, phát hiện L có hành vi bán số đề cho những người khác trong công ty. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tr giải quyết theo thẩm quyền.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 11-6-2022, Nguyễn Thị Hà X gọi điện thoại rủ Trương Bích L tổ chức bán số đề cho người khác rồi chuyển qua tin nhắn mạng xã hội Zalo cho X để hưởng tiền huê hồng 20% trên tổng số tiền thu được từ người mua số đề thì L đồng ý.

Với hình thức trên, ngày 13-6-2022, L bán số đề cho Nguyễn Thị Cẩm H, Nguyễn Thị Cẩm Gi và H Chép N với tổng số tiền đánh bạc đối với đài miền Nam (Thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau, Đồng Tháp) là 3.636.000 đồng, đài miền Bắc là 1.620.000 đồng; sau đó L chuyển toàn bộ số đề, số tiền của những người tham gia chơi cho X. Kết quả, H trúng số đề đài Cà Mau được số tiền 2.100.000 đồng; H và Gi trúng số đề đài miền Bắc với tổng số tiền 1.750.000 đồng. Ngoài ra, trong cùng ngày L còn trực tiếp mua số đề của X đài miền Nam với số tiền 2.080.000 đồng, đài miền Bắc số tiền 1.458.000 đồng, kết quả L thua. Tổng số tiền đánh bạc đài miền Nam là 7.816.000 đồng, đài miền Bắc là 4.828.000 đồng.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng án treo, thấy rằng:

[3.1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh xử phạt các bị cáo X, bị cáo L về tội “Đánh bạc” được quy định khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng cho bị cáo để đảm bảo điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo và đồng thời để giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[3.3] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị xử phạt với mức hình phạt dưới ba năm tù, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và việc không buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù không làm ảnh hưởng đến khả năng tự cải tạo của các bị cáo. Các bị cáo đủ điều kiện để được áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự

và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15-4-2022 Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo cũng như vẫn đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Từ những phân tích nêu trên, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Hà X, Trương Bích L. Không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên. Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Thị Hà X, Trương Bích L kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Hà X, Trương Bích L.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

1.1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hà X 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “Đánh bạc”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Giao bị cáo X cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

1.2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54,

Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Bích L 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “Đánh bạc”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân phường A, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo X, bị cáo L) có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự năm 2019.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Hà X, bị cáo Trương Bích L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND. TTN;
- TAND. Thị xã Tr;
- Chi cục THADS. Thị xã Tr;
- Công an Thị xã Tr;
- Nhà tạm giữ CA Thị xã Tr;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Vân